

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình truyền thông dân số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030

Căn cứ Quyết định số 537/QĐ-TTg ngày 17/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Truyền thông dân số đến năm 2030, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Truyền thông dân số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030 (gọi tắt là Chương trình) như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đổi mới, nâng cao chất lượng các hoạt động truyền thông về dân số nhằm nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể từ tỉnh đến thôn, bản, khối phố để huy động sự tham gia và cam kết về công tác dân số thông qua việc chỉ đạo, đầu tư nguồn lực, lồng ghép các vấn đề dân số trong chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; phát huy lợi thế cơ cấu dân số vàng; thích ứng với già hóa dân số; nâng cao chất lượng dân số; sớm đạt và duy trì vững chắc mức sinh thay thế; phân bố dân cư hợp lý, chú trọng tuyên truyền nâng cao chất lượng dân cư các xã biên giới; đưa tỷ số giới tính khi sinh về dưới 109 bé trai/100 bé gái; góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hàng năm, 100% tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về chương trình dân số và phát triển.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- 95% các cặp vợ chồng, nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ được cung cấp thông tin về cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên sinh đủ 2 con; quyền và trách nhiệm trong việc sinh đủ 2 con và nuôi dạy con tốt; hệ lụy của mức sinh thấp; lợi ích của việc thực hiện các biện pháp tránh thai góp phần thực hiện thành công cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên sinh đủ 2 con, duy trì mức sinh thay thế; các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dân số.

- 95% các cặp vợ chồng, nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ; ông, bà, cha, mẹ được cung cấp thông tin về thực trạng, nguyên nhân, hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh; 95% vị thành niên, thanh niên, nam, nữ sắp kết hôn được cung cấp đầy đủ kiến thức về các hành vi vi phạm pháp luật về lựa chọn giới tính thai nhi.

- 100% các cơ quan truyền thông đại chúng của tỉnh thường xuyên tuyên truyền về giá trị của trẻ em gái, vị thế của phụ nữ và bình đẳng giới.

- 95% nam, nữ thanh niên, phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ được cung cấp thông tin về lợi ích của việc tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn, hậu quả của tảo hôn, kết hôn cận huyết thống, lợi ích của tầm soát, chẩn đoán, điều trị sớm bệnh, tật trước sinh, sơ sinh; 95% cha, mẹ có con trong độ tuổi vị thành niên, thanh niên tại các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn được cung cấp các thông tin về hậu quả của tảo hôn, kết hôn cận huyết thống tiến tới đẩy lùi tình trạng tảo hôn và không có kết hôn cận huyết thống, góp phần nâng cao chất lượng dân số.

- 100% các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân tiếp tục thực hiện tuyên truyền về dân số, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình thông qua việc lồng ghép các nội dung vào các môn học chính khóa, ngoại khóa phù hợp với cấp học, trình độ đào tạo; 90% vị thành niên, thanh niên được cung cấp, cập nhật kiến thức về dân số, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình như các biện pháp tránh thai dành riêng cho vị thành niên, thanh niên, tác hại của phá thai, mang thai ngoài ý muốn.

- 85% người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi được cung cấp kiến thức về các biện pháp chăm sóc sức khỏe phù hợp, biết cách tự xử lý bước đầu một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi, kiến thức về chế độ dinh dưỡng, chế độ luyện tập phù hợp, lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ góp phần phát huy vai trò của phong trào hỗ trợ, chăm sóc nâng cao sức khỏe người cao tuổi.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường cung cấp thông tin cho cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể về công tác dân số và phát triển

- Nội dung: thường xuyên cập nhật những dữ liệu biến động về dân số và phát triển từ đó tham mưu, cung cấp các thông tin phục vụ cho việc lãnh đạo, chỉ đạo về công tác dân số (lồng ghép dân số trong phát triển) nhằm tập trung giải quyết đồng bộ, toàn diện các vấn đề về quy mô, cơ cấu, phân bố và chất lượng dân số đến cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể.

- Giải pháp, cách thức tiến hành: hàng năm, ngành Y tế các cấp chủ động tham mưu triển khai tốt các hoạt động:

+ Định kỳ báo cáo cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác xây dựng, thực hiện và đánh giá, giám sát chính sách, pháp luật, chiến lược, chương trình, kế hoạch về truyền thông dân số (thông qua các buổi họp giao ban, các buổi làm việc, các báo cáo tổng hợp...).

+ Tham mưu tổ chức thực hiện lồng ghép, phối hợp chương trình dân số trong các chương trình, kế hoạch tại địa bàn, đơn vị một cách có hiệu quả. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể và của cả cộng đồng trong công tác dân số.

+ Xây dựng và ban hành chương trình, kế hoạch thực hiện công tác dân số trong tình hình mới nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ nâng cao chất lượng dân số, giảm mức sinh và tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, chủ động thích ứng với già hoá dân số,...

+ Hàng năm tổ chức các cuộc hội thảo, báo cáo chuyên đề, các diễn đàn trao đổi, giao lưu, đối thoại với sự tham gia của cấp uỷ Đảng, chính quyền, nhà quản lý, các nhà hoạch định chính sách, đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Quốc hội...

+ Nêu cao tính gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện chủ trương, chính sách về công tác dân số, quyền, trách nhiệm trong việc sinh đủ 2 con và nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc, tạo tính lan toả trong toàn xã hội.

+ Sản xuất và cung cấp tài liệu, sản phẩm truyền thông về dân số và phát triển.

+ Kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu Chương trình.

2. Huy động các cơ quan tham gia truyền thông về dân số và phát triển; tiếp tục xây dựng và triển khai các chương trình phối hợp, tập trung xây dựng các mô hình, hoạt động truyền thông toàn diện nội dung về dân số và phát triển

- Nội dung: các cơ quan chủ động đưa công tác truyền thông dân số vào hoạt động thường xuyên, lồng ghép vào các hoạt động chung của cơ quan theo chức năng, nhiệm vụ. Đánh giá hiệu quả công tác truyền thông dân số vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ và chỉ tiêu thi đua hàng năm. Phối kết hợp với ngành Y tế các cấp thực hiện ký kết trách nhiệm thực hiện công tác truyền thông dân số tại cơ quan, đơn vị phụ trách.

- Giải pháp, cách thức tiến hành: ngành Y tế phối hợp các cơ quan, đơn vị các cấp tổ chức:

+ Ký kết trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị với ngành Y tế về trách nhiệm của mình thực hiện công tác truyền thông dân số và báo cáo kết quả thường kỳ về bộ phận thường trực Ban Chỉ đạo công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (KHHGD) cùng cấp.

+ Tập huấn, hội thảo, hội nghị cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng tổ chức các hoạt động truyền thông về dân số trong tình hình mới.

+ Mở rộng các hoạt động truyền thông vận động, tư vấn nói chuyện chuyên đề trực tiếp cho từng đối tượng với nội dung phù hợp; lồng ghép các hoạt động nhân dịp sự kiện, ngày lễ như 08/3, 26/3, 26/9, 01/10, 11/10, 20/10...

3. Đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm truyền thông về dân số và phát triển; bảo đảm về chất lượng, đổi mới về hình thức, nội dung. Cung cấp trang thiết bị, phương tiện truyền thông phù hợp cho cơ quan, đơn vị thực hiện công

tác truyền thông về dân số và phát triển, ưu tiên tuyến xã và thôn bản nhất là các xã vùng III và xã biên giới, vùng bị thiên tai

- Nội dung: truyền thông cung cấp thông tin về dân số và phát triển trong tình hình mới phù hợp cho các nhóm đối tượng, từng vùng cụ thể. Tổ chức có hiệu quả các hoạt động truyền thông trực tiếp và gián tiếp nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi bền vững về dân số của mọi tầng lớp Nhân dân. Chú trọng hình thức truyền thông qua mạng xã hội nhằm tạo tính lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng và toàn xã hội. Cung ứng các sản phẩm và trang thiết bị truyền thông ưu tiên vùng và các nhóm đặc thù.

- Giải pháp tiến hành:

+ Nhân bản và biên tập các loại sản phẩm truyền thông của Trung ương cho phù hợp với từng địa bàn.

+ Đánh giá thực trạng và tình hình sử dụng sản phẩm, trang thiết bị, phương tiện truyền thông trong hệ thống dân số các cấp, từ đó đề xuất trang bị các sản phẩm, trang thiết bị, phương tiện truyền thông như tờ rơi, tờ gấp, tài liệu, máy chiếu, ti vi, máy ảnh, máy tính, loa cầm tay... cho cơ quan, đơn vị làm công tác truyền thông dân số các cấp; ưu tiên các trang thiết bị, dụng cụ truyền thông cho các đơn vị đặc thù có chất lượng dân số thấp, mức sinh cao, các xã và thôn bản vùng III, xã biên giới, vùng khó khăn bị thiên tai...

4. Đẩy mạnh truyền thông thay đổi hành vi về dân số và phát triển trên các chuyên trang, chuyên mục, chương trình, phóng sự, tin, bài, sách, ảnh, sự kiện truyền thông; lồng ghép nội dung truyền thông dân số và phát triển vào các chương trình giải trí, thể thao, nghệ thuật trên các phương tiện truyền thông đại chúng; tập trung khai thác, phát triển và tận dụng tối đa lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông khác

- Nội dung: các cơ quan báo chí, truyền hình, truyền thanh từ tỉnh đến xã đổi mới và nâng cao chất lượng truyền thông, xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự tuyên truyền; tăng thời lượng phát sóng chuyên trang, chuyên mục; tận dụng tối đa công nghệ 4.0 vào hoạt động truyền thông dân số và phát triển ở các cấp. Lồng ghép truyền thông dân số và phát triển trong các dịp lễ hội, khuyến khích đưa các nội dung dân số và phát triển trong sáng tác dân ca phù hợp với đồng bào dân tộc Tày, Nùng, Dao...

- Giải pháp tiến hành:

+ Duy trì chuyên mục dân số và phát triển trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; tăng số lượng phóng sự, chuyên trang tuyên truyền về công tác dân số và phát triển trên Báo Lạng Sơn (từ 1 đến 2 phóng sự, chuyên trang/tháng).

+ Tổ chức các cuộc mít tinh, cổ động, diễu hành, nói chuyện chuyên đề nhân các ngày lễ và các ngày kỷ niệm của ngành dân số tại các cấp.

+ Tiếp tục tổ chức có hiệu quả các đợt chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ nâng cao chất lượng dân số đến vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng có mức sinh cao...

+ Thường xuyên lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào các cuộc họp, sinh hoạt văn nghệ, thể thao, giải trí của Nhân dân tại khu dân cư; đưa chính sách dân số vào hương ước, quy ước của cộng đồng, tiêu chuẩn thôn bản, tổ dân phố văn hoá, gia đình văn hoá.

+ Cán bộ làm dân số các cấp cần tận dụng và phát huy thế mạnh của thời đại công nghệ 4.0 qua internet, mạng xã hội, các trang web và các phương tiện truyền tin khác. Thường xuyên đăng tải thông tin, bài viết, video, ảnh hoạt động, tổ chức các cuộc thi trên các trang mạng xã hội như facebook, zalo, TikTok, trang web,...

5. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động truyền thông trực tiếp trong hệ thống dân số từ cấp tỉnh đến thôn, bản; phát huy vai trò đội ngũ cán bộ cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn bản nhằm hình thành và duy trì bền vững hành vi tích cực về dân số và phát triển của các tầng lớp Nhân dân

- Nội dung: nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ truyền thông trong hệ thống dân số và cán bộ truyền thông các ngành, các cấp (chú trọng đội ngũ cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn bản vùng III, có chất lượng dân số thấp, có mức sinh cao, xã biên giới) thông qua tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tuyên truyền vận động, kỹ năng truyền thông và quản lý các hoạt động truyền thông. Chú trọng bồi dưỡng kiến thức về tâm lý, đặc điểm phát triển sinh lý, thể chất, kỹ năng làm việc với từng nhóm đối tượng cụ thể cho cán bộ truyền thông.

- Giải pháp tiên hành:

+ Cung cấp thông tin cập nhật về dân số, chính sách, pháp luật mới ban hành; hướng dẫn về nội dung truyền thông ưu tiên; thông điệp chuẩn của vấn đề, chủ đề dân số và phát triển cho đội ngũ cộng tác viên để có đủ kiến thức và kỹ năng tuyên truyền tư vấn tại các hộ gia đình thuộc địa bàn quản lý.

+ Tổ chức tập huấn cập nhật kiến thức, kỹ năng về nghiệp vụ truyền thông; sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại trên trang tin điện tử, mạng xã hội, qua internet, điện thoại di động, thiết bị chuyển tải thông tin.

+ Đáp ứng về vật chất và tinh thần cho đội ngũ cộng tác viên, nhân viên y tế thôn bản tương xứng với nhiệm vụ mà họ đảm nhận.

+ Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động truyền thông, tư vấn trực tiếp cho từng nhóm đối tượng.

+ Tiếp tục tổ chức có hiệu quả các đợt chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ nâng cao chất lượng dân số đến vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng có mức sinh cao...

6. Mở rộng các hình thức truyền thông, giáo dục thân thiện với trẻ em vị thành niên, thanh niên; đề cao vai trò trách nhiệm của gia đình, nhà trường và cộng đồng trong việc phổ biến kiến thức, kỹ năng về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới tính, bình đẳng giới, không kết hôn sớm, không kết hôn cận huyết thống cho trẻ em vị thành niên, thanh niên

- Nội dung: truyền thông các chuyên đề về tác hại của tảo hôn và kết hôn cận huyết thống, nguyên nhân và hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh, tác dụng của sàng lọc trước sinh và sàng lọc sơ sinh, bệnh tật, dị tật bào thai và sơ sinh; sức khỏe tiền hôn nhân; tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên, giới và bình đẳng giới cho trẻ em vị thành niên, thanh niên cho các bà mẹ, nam giới trong độ tuổi sinh đẻ; trong hệ thống các trường học các cấp và tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh qua đó góp phần nâng cao chất lượng dân số.

- Giải pháp tiến hành:

+ Tổ chức các cuộc thi, hội thi tìm hiểu kiến thức về dân số thông qua các hình thức như: rung chuông vàng, bảy sắc cầu vồng, đường chinh phục kiến thức dân số, vẽ tranh, kể chuyện bằng hình ảnh, video, thuyết minh, hùng biện, trả lời câu hỏi... Đặc biệt chú trọng tổ chức các cuộc thi trên mạng xã hội.

+ Thành lập mới, duy trì, mở rộng Câu lạc bộ “Mẹ khỏe, con khỏe”, “Chung tay xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Gia đình kiểu mẫu”, “Mẹ cùng con chấp cánh ước mơ”, “Tuổi dậy thì - Điều em muốn nói”...

+ Sản xuất các sản phẩm truyền thông; in ấn tờ rơi, tờ gấp, sách mỏng theo từng nội dung phù hợp với đối tượng cụ thể.

7. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông; huy động sự tham gia, đóng góp phương tiện, nguồn lực của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp cho công tác truyền thông dân số và phát triển

- Nội dung: huy động các doanh nghiệp, nhà hảo tâm đóng góp phương tiện truyền thông, sáng tác những bài hát dân ca phù hợp với từng dân tộc trên địa bàn, trưng bày các khẩu hiệu thông điệp truyền thông theo các chủ đề hướng dẫn của Bộ Y tế trên các trục đường chính của tỉnh, huyện, xã.

- Giải pháp tiến hành: hàng năm Sở Y tế (Chi cục Dân số - KHHGD) phối hợp với các đơn vị liên quan huy động sự tham gia của:

+ Các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, trước hết huy động doanh nghiệp Vinaphone, Viettel, các ngân hàng thương mại căng treo băng rôn, pa nô, áp phích theo các thông điệp hướng dẫn của Bộ Y tế nhân các ngày lễ và các ngày kỷ niệm, ngày truyền thống dân số tại các cấp.

+ Phối hợp với Hội Văn học nghệ thuật tỉnh phát động các cuộc sáng tác về chủ đề dân số và phát triển, chú trọng sáng tác các làn điệu dân ca phù hợp với các dân tộc trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

+ Huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp cung ứng xã hội hóa phương tiện tránh thai, hàng hóa sức khỏe sinh sản và xã hội hóa sàng lọc sơ sinh cung cấp các phương tiện, sản phẩm truyền thông về dân số và phát triển.

8. Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ truyền thông trong hệ thống dân số và cán bộ truyền thông, báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên các ngành, các cấp

- Nội dung: đào tạo và đào tạo lại thường xuyên, liên tục cho cán bộ truyền thông từ tỉnh đến thôn, bản, khối phố, chú trọng đào tạo chuyên sâu công tác truyền thông dân số và phát triển cho báo cáo viên tuyến tỉnh, huyện, xã làm nòng cốt để đào tạo cho đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên.

- Giải pháp tiến hành:

+ Cử cán bộ có đủ kỹ năng và năng lực truyền thông tham gia đào tạo giảng viên tuyến tỉnh để có đủ kiến thức và kỹ năng truyền thông chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển tại Trung ương.

+ Giảng viên tuyến tỉnh đào tạo cho giảng viên tuyến huyện và tuyến xã về kỹ năng truyền thông chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển cho cán bộ thực hiện công tác truyền thông ở cơ sở và các ngành, đoàn thể.

+ Cán bộ chuyên trách dân số xã tập huấn, hướng dẫn cộng tác viên, tình nguyện viên ở cấp thôn.

+ Đưa nội dung kỹ năng truyền thông chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển vào nội dung giảng dạy chính khóa của Trường Chính trị Hoàng Văn Thụ.

9. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, huy động sự hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật, kinh nghiệm triển khai các chương trình truyền thông về dân số và phát triển của các tổ chức quốc tế, học tập những kinh nghiệm điển hình về công tác truyền thông của các tỉnh bạn

- Nội dung: tranh thủ sự hỗ trợ các nguồn lực, kỹ thuật, kinh nghiệm từ các tổ chức quốc tế thông qua các dự án thành phần của Tổng cục Dân số - KHHGĐ, thường xuyên tham quan, học tập kinh nghiệm các mô hình thực hiện tốt truyền thông chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển của các tỉnh bạn.

- Giải pháp tiến hành:

+ Tăng cường sự hỗ trợ các dự án thành phần của tổ chức UNFPA, EU và các tổ chức quốc tế thông qua Tổng cục Dân số - KHHGĐ để tăng cường thêm nguồn lực tài chính, kỹ thuật và kinh nghiệm truyền thông chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển.

+ Hàng năm tổ chức giao lưu học tập kinh nghiệm từ các mô hình có hiệu quả tốt về truyền thông chuyên đổi hành vi về dân số và phát triển của các tỉnh có điều kiện tương đồng với tỉnh Lạng Sơn.

10. Tăng cường kiểm tra, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật định kỳ và đột xuất; đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, kịp thời tuyên dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong quá trình triển khai Chương trình

- Nội dung: thường xuyên kiểm tra, giám sát và giám sát hỗ trợ công tác truyền thông dân số và phát triển từ tuyến tỉnh đến cấp thôn theo hướng cầm tay chỉ việc, định kỳ 6 tháng/lần hoặc đột xuất Ban Chỉ đạo công tác Dân số - KHHGD các cấp kiểm tra, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật công tác truyền thông chuyên đổi hành vi tuyến dưới, chú trọng hỗ trợ kỹ năng truyền thông, tư vấn cho đội ngũ công tác viên, tình nguyện viên ở thôn/bản/khối phố.

- Giải pháp tiến hành:

+ Định kỳ hàng năm, Ban Chỉ đạo công tác Dân số - KHHGD tỉnh tổ chức kiểm tra, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật các huyện, thành phố, lựa chọn một số xã, phường, thị trấn và thôn, bản, khối phố; Ban Chỉ đạo công tác Dân số - KHHGD huyện tổ chức kiểm tra, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật đối với cấp xã và một số thôn, bản, khối phố chuyên đề về công tác truyền thông dân số và phát triển.

+ Định kỳ 6 tháng, Sở Y tế (Chi cục Dân số - KHHGD) tổ chức giám sát hỗ trợ các huyện, thành phố và một số xã, phường, thị trấn và thôn, bản, khối phố chuyên đề về công tác truyền thông dân số và phát triển.

+ Định kỳ hàng quý, Trung tâm Y tế (Phòng Dân số) giám sát hỗ trợ theo hướng cầm tay chỉ việc các xã và ít nhất 1/3 số thôn, bản, khối phố chuyên đề về công tác dân số và phát triển.

+ Định kỳ hàng tháng, cán bộ chuyên trách giám sát hỗ trợ theo hướng cầm tay chỉ việc đối với 100% số công tác viên, tình nguyện viên thuộc địa bàn phụ trách công tác truyền thông, tư vấn về dân số và phát triển.

+ Hàng năm tổ chức gặp mặt, biểu dương khen thưởng: các gia đình, cá nhân thực hiện tốt chính sách dân số; gia đình sinh đủ 2 con làm ăn kinh tế giỏi; các đơn vị thực hiện tốt chính sách dân số.

III. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí cho chương trình truyền thông dân số và phát triển từ:

- Nguồn ngân sách nhà nước cấp theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước.
- Nguồn Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số.
- Nguồn thu của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nguồn xã hội hóa, đóng góp của các tổ chức, cá nhân và các nguồn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì triển khai chương trình truyền thông trên phạm vi toàn tỉnh, bảo đảm gắn kết chặt chẽ với các kế hoạch, đề án, dự án, mô hình do các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh chủ trì thực hiện.

- Xây dựng các chương trình, dự án về truyền thông dân số trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Y tế, tổng hợp chung vào kế hoạch đầu tư công của ngành Y tế gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Xây dựng, tổng hợp dự toán kinh phí bảo đảm thực hiện các chương trình truyền thông dân số và phát triển trình Sở Tài chính xem xét, thẩm định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác truyền thông dân số.

- Phối hợp với các ngành liên quan rà soát, tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hệ thống chính sách liên quan đến truyền thông dân số cho phù hợp với yêu cầu của từng giai đoạn phát triển.

- Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện chương trình truyền thông dân số và phát triển, định kỳ báo cáo UBND tỉnh; tổ chức sơ kết vào cuối năm 2025 và tổng kết thực hiện chương trình truyền thông dân số và phát triển vào cuối năm 2030.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính cân đối và bố trí kinh phí thực hiện các chương trình truyền thông dân số theo quy định của pháp luật.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán do các cơ quan chủ trì xây dựng, Sở Tài chính thẩm định, căn cứ khả năng ngân sách nhà nước hàng năm, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các chương trình truyền thông dân số và phát triển.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo và hướng dẫn các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh các hình thức tuyên truyền nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật về công tác dân số trong tình hình mới. Nhằm định hướng và thúc đẩy hơn nữa hoạt động dân số và xây dựng nếp sống văn hoá ứng xử tại gia đình và cộng đồng dân cư; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động về thông tin, báo chí, xuất

bản liên quan đến công tác dân số; xử lý nghiêm những hành vi xuất bản các ấn phẩm, sản phẩm truyền thông có nội dung thông tin vi phạm chính sách dân số.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan tổ chức đào tạo cho giáo viên, giảng viên trong trường học về giới, giới tính, dân số, sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới và tổ chức giảng dạy nội dung này cho học sinh, sinh viên.

6. Sở Tư pháp

Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan trong việc rà soát, sửa đổi bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách theo hướng tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước trong lĩnh vực Dân số - KHHGD. Tổ chức tuyên truyền phổ biến, pháp luật hộ tịch và lĩnh vực pháp luật có liên quan về công tác Dân số - KHHGD.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc đưa nội dung Dân số - KHHGD vào hương ước, quy ước của thôn, khối phố. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động giáo dục người dân thực hiện tốt chính sách dân số; lồng ghép triển khai các hoạt động công tác dân số trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” và công tác gia đình; đẩy mạnh công tác tuyên truyền đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam góp phần thực hiện xây dựng gia đình bình đẳng, ấm no, hạnh phúc.

8. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn và các cơ quan thông tin đại chúng

Xây dựng, thực hiện kế hoạch tuyên truyền rộng rãi nội dung và các hoạt động của nội dung chương trình truyền thông dân số và phát triển nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất nhận thức và sự ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân về chủ trương chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển; Phối hợp với Sở Y tế tiếp tục thực hiện tốt việc tuyên truyền thường xuyên theo các sự kiện, hoạt động; tăng số lượng chuyên trang, chuyên mục “Dân số” để kịp thời biểu dương gương người tốt, việc tốt; phê bình những tập thể, cá nhân vi phạm chính sách dân số và phát triển nhằm nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về công tác dân số, bảo đảm quyền, trách nhiệm trong việc sinh con và nuôi dạy con tốt.

8. UBND các huyện, thành phố

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình truyền thông dân số và phát triển trên cơ sở nội dung định hướng của Kế hoạch này, phù hợp điều kiện, đặc điểm cụ thể của từng huyện, thành phố.

- Bố trí ngân sách theo phân cấp ngân sách được bố trí trong dự toán ngân sách chi thường xuyên của huyện, thành phố; huy động các nguồn lực để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị- xã hội tỉnh

Gắn nhiệm vụ này với nhiệm vụ chính trị và các phong trào thi đua để phối hợp với các tổ chức đoàn thể, chính trị xã hội lồng ghép tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động Nhân dân thực hiện tốt chính sách dân số.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc các cấp, Ban công tác Mặt trận thôn, khối phố, các tổ chức đoàn thể và cộng đồng đẩy mạnh các hoạt động của nội dung Chương trình.

Tiếp tục đẩy mạnh và duy trì các hình thức như hội thi, sinh hoạt câu lạc bộ, tổ nhóm, các cuộc vận động về dân số, đặc biệt là cuộc vận động “Mỗi cặp vợ chồng nên có 2 con”, “Không lựa chọn giới tính thai nhi”, “Toàn dân phát huy và chăm sóc người cao tuổi, nâng cao chất lượng dân số” cho cán bộ, hội viên, đoàn viên và cộng đồng.

UBND tỉnh yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CV, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KG-VX (NTB).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Xuân Huyền